

Phụ lục II

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH LAI CHÂU**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
A	QUY TRÌNH CẤP TỈNH	
I	Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên	
1	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<pre> graph TD A([Nhà trường, tổ chức, cá nhân]) --> B[Trung tâm phục vụ HCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng GDTxH-TX&CN (phân công) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] C --> D[Chuyên viên phòng GDTxH-TX&CN (xử lý) * Thời gian thực hiện: 07 ngày] D --> E[Lãnh đạo phòng GDTxH-TX&CN (thẩm định) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Lãnh đạo Sở (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] F --> G[Văn thư Sở (phát hành VB) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] G --> H[Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh (trả kết quả) * Thời gian thực hiện: Không quy định] H --> A </pre>

B	QUY TRÌNH CẤP XÃ	
I	Lĩnh vực Giáo dục trung học	
1	Chuyển trường đối với học sinh Trung học cơ sở (Đi và đến tỉnh, thành phố khác) <i>Thời gian giải quyết: Không quy định</i>	<pre> graph TD A([Phụ huynh, học sinh]) --> B[Trường THCS Nơi học sinh chuyển đi, chuyển đến (Tiếp nhận, xử lý) * Thời gian thực hiện: Không quy định] B --> C[Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã (tiếp nhận) * Thời gian thực hiện: Không quy định] C --> D[Lãnh đạo phòng Văn hóa – xã hội cấp xã (phân công) * Thời gian thực hiện: Không quy định] D --> E[Chuyên viên phòng Văn hóa – xã hội cấp xã (xử lý) * Thời gian thực hiện: Không quy định] E --> F[Lãnh đạo phòng Văn hóa- Xã hội (ký duyệt) * Thời gian thực hiện: Không quy định] F --> G[Văn thư Phòng VH-XH UBND cấp xã (phát hành VB) * Thời gian thực hiện: Không quy định] G --> H[Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã (trả kết quả)] H --> A </pre>